

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HS-PT

Ngày: 13-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu.

Các Thẩm phán: Ông Dương Viết Hải, Bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: Trần Văn N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo kháng cáo: **Trần Văn N**, tên gọi khác: Chó M; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1985 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: TDP 1, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch (đã chết) và con bà Phạm Thị H, có vợ Lê Thị Th, sinh năm 1976; có 02 người con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2016);

Tiền án: có 03 tiền án: Bản án số 86/2009/HS-ST ngày 15/9/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong khoản án phí, chưa thi hành khoản bồi thường trách nhiệm dân sự; Bản án số 18/2010/HS-ST ngày 04/02/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án buộc N phải chịu 30 tháng tù. Thi hành án tại trại giam Đ, ra trại ngày 25/6/2011. Đã chấp hành xong khoản án phí, chưa thi hành khoản bồi thường dân sự do Cơ quan thi hành án không nhận được đơn yêu cầu thi hành án; Bản án số: 17/2012/HS-ST ngày 22/3/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt Trần Văn N 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong khoản án phí. Chưa thi hành khoản trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra xác định kể từ ngày bản án

có hiệu lực đến nay không có trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng người được thi hành án không yêu cầu bồi thường;

Tiền sự: 01 ngày 11/01/2021, bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 12/3/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 26/11/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 13 tháng tù. Đã thi hành khoản án phí của 02 bản án trên. Chấp hành án tại Trại giam Đ, ra trại ngày 09/2/2005. Ngày 19/6/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc N phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 27 tháng tù. Thi hành án tại Trại giam Đ, ra trại ngày 15/4/2014; Ngày 12/6/2003 bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 21/3/2005, bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Ngày 05/3/2019, bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Đã thi hành các Quyết định xử phạt nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/4/2021, Trần Văn N, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu nâu, BKS 73K6 - 5022 (xe do một người không rõ lý lịch đến gửi và mượn 500.000 đồng của vợ N là chị Lê Thị Th) đến Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao thành phố Đ thuộc phường Đ. Phát hiện phía trong sân có 01 máy hàn hiệu WELDCOM JASIC TIG 200S màu cam, có tay cầm bằng nhựa màu đen của anh Lê Quang T đến làm công cho Trung tâm văn hóa không có người trông giữ. N lấy trộm chiếc máy hàn rồi để lên xe máy, chở về nhà tại TDP 1, phường H cất giấu. Ngày 09/4/2021 N bán máy hàn trên cho anh Nguyễn Văn H ở TDP P, phường P lấy 500.000 đồng, tiêu xài hết.

Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ, kết luận: 01 máy hàn điện WELDCOM JASIC TIG 200S, màu cam, có tay cầm bằng nhựa màu đen trị giá

4.500.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng: Đã được Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử lý tại bản án số 66/2021/HSST ngày 30/9/2021.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKSĐH-KT ngày 18 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 66/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố bị cáo Trần Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn N 09 (chín) tháng tù. Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/10/2021, bị cáo Trần Văn N có đơn kháng cáo về phần hình phạt. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và cho rằng: bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo bị bệnh cột sống, con bị cáo còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn N, giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 - 02 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/4/2021, Trần Văn N, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu nâu, BKS 73K6 - 5022 (xe do một người không rõ lý lịch đến gửi và mượn 500.000 đồng của vợ N là chị Lê Thị Th) đến Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao thành phố Đ thuộc phường Đ. Phát hiện phía trong sân có 01 máy hàn hiệu WELDCOM JASIC TIG 200S màu cam, có tay cầm bằng nhựa màu đen của anh Lê Quang T đến làm công cho Trung

tâm văn hóa không có người trông giữ. N lấy trộm chiếc máy hàn rồi để lên xe máy, chở về nhà tại TDP 1, phường H cất giấu. Ngày 09/4/2021 N bán máy hàn trên cho anh Nguyễn Văn H ở TDP P, phường P lấy 500.000 đồng, tiêu xài hết. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử và tuyên bị cáo Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo Trần Văn N, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo lấy trộm đã được thu giữ trả lại cho bị hại, bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị xử phạt tù và phạt hành chính cũng với hành vi “Trộm cắp tài sản”, cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm với xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, vợ của bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo đang bị bệnh cột sống và các con còn nhỏ, bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo để giảm một phần hình phạt bị cáo Trần Văn N, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Từ những nhận định trên. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự để sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn N, sửa bản án sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn N 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2021.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Quảng Bình;
- CQĐT; VKS; TAND tp Đì;
- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Bá Lưu